

KHUYNH HƯỚNG DI BIỆT VỀ NGUỒN GỐC TỬ THƯ NGŨ KINH TRONG VĂN HÓA VIỆT

Nguyễn Hợp Minh

Từ năm 2000 đến nay tôi thường nhận được tài liệu do ba Nhóm văn hóa thân hữu ở Huê kỳ và Úc gửi tặng. Nội dung các tài liệu này phần lớn tìm về nguồn gốc văn minh và văn hóa Việt.

Ba nhóm văn hóa thân hữu ấy là:

- Tập San Tư tưởng ở Sydney, Úc châu
- Tủ Sách Việt Thường ở Houston, Texas, Huê kỳ
- Nhóm An Vi ở California, Huê kỳ

Đầu năm 2005, tôi nhận được thư riêng và điện đàm của Nhóm TỦ SÁCH VIỆT THƯỜNG và AN VI ở Huê kỳ, tâm tình, đặt vấn đề khác biệt về văn hóa Bách Việt ở phương Nam là nguồn gốc của Tử Thư Ngũ Kinh do Khổng Tử và môn đệ của Ngài san định.

Quan điểm và nội dung các tài liệu của hai Nhóm văn hóa Việt ở Huê kỳ nói trên biện luận về nguồn gốc Tử Thư Ngũ Kinh của Khổng tử và cương vị của Khổng học trong lịch sử văn hóa Việt về hình thức có khác nhau, nhưng những dẫn chứng và lập luận lại có tiêu hướng tương đồng.

Sau đây là tóm lược quan điểm của hai Nhóm TỦ SÁCH VIỆT THƯỜNG và AN VI ở Huê kỳ.

Nhóm TỦ SÁCH VIỆT THƯỜNG xác quyết đại ý rằng, Việt Nam có nền văn hóa đặc thù, tuy không văn tự, nhưng do truyền khẩu qua ca dao, tục ngữ, hò vè, truyền thuyết, huyền thoại v.v... thể hiện trong cuộc sống và phong hóa Việt gần 5,000 năm lịch sử.

Nội dung Tử Thư Ngũ Kinh chỉ là sao chép lại phong hóa nông nghiệp định cư định canh của tộc Bách Việt ở phương Nam mà Việt Nam là bộ phận chính yếu của tộc Bách Việt.

Khổng tử và môn đệ của Ngài dùng Tử Thư Ngũ Kinh để lồng vào đó phản ảnh tinh thần dưng mãnh, cường bạo theo nếp sống du mục và tư tưởng bá quyền, bành trướng lãnh thổ của Hán tộc phương bắc.

Về lịch sử, Nhóm Tủ Sách Việt Thường căn cứ văn hóa Việt tộc có trước Khổng tử 2,328 năm. Khổng tử tôn vinh Vua nhà Chu là thiên tử, chống lại hành vi xưng Bá của các Vua Chu hầu đương thời. Khổng tử nói: *Ngô tông Chu*. Ta theo vương hóa nhà Chu.

Quan điểm tôn vương chuyên chế (Thiên Tử) của Khổng tử lúc sinh thời đã bị các Vua Chu hầu xưng Bá bác bỏ. Xưng Bá có nghĩa là đường lối tự trị tự quyết không tuân phục độc quyền chuyên chế của Vua nhà Chu mà Khổng tử tôn vinh là Thiên tử.

Cuộc đấu tranh chống Thiên tử nhà Chu độc quyền và chuyên chế gây ra mỗi loại 500 năm ở Trung quốc. Hán tộc gọi thời kỳ này là Đông Chu liệt quốc chiến tranh.

Bản chất du mục, hiếu chiến của Hán tộc phương bắc khác hẳn bản chất nhu thuận hiền lương của tộc Bách Việt sống định cư, định canh nông nghiệp ở phương Nam, thuận hòa giữa người và người, hòa hợp giữa cuộc sống với thiên nhiên.

Nói về bản sắc văn hóa dân tộc, Nhóm Tủ Sách Việt Thường trích dẫn lời của Nguyễn An Ninh (Lý Tưởng Thanh Niên Việt Nam):

Dân tộc nào để cho văn hóa ngoại lai ngự trị thì không thể có độc lập thực sự, vì văn hóa là linh hồn của một dân tộc. (1)

Trong tác phẩm Đạo Sống Việt, Nhóm TỦ SÁCH VIỆT THƯỜNG nói:

Đã đến lúc người Việt nhận thức rõ ràng những lớp sơn văn hóa ngoại lai (Trung Hoa, Ấn Độ, Tây Phương...) đã và đang bao phủ cốt lõi đạo sống Việt.... (2)

Nhóm TỦ SÁCH VIỆT THƯỜNG còn dẫn chứng Tứ Thư Ngũ Kinh chỉ là chiêu bài che đậy dã tâm thực dân của Khổng tử. Câu nói *Thuật nhi bất tác* của Khổng tử về hình thức tuy lợi dụng sự tóm kết phong hóa nhu thuận hiền lương của phương Nam khác phong cách cương cường của phương Bắc, nhưng nội dung vẫn là vận dụng Tứ Thư Ngũ Kinh để phản ảnh tư tưởng văn hóa du mục, cường bạo của Hán tộc.

Chứng minh tư tưởng thực dân của Khổng tử đối với tộc Bách Việt, Nhóm TỦ SÁCH VIỆT THƯỜNG nêu ra lời Khổng tử ca tụng, vinh danh Quán Trọng, Tề tướng của Tề Hoàn Công xâm lăng lấn chiếm đất đai và mưu toan Hán hóa các Bộ tộc thuộc Bách Việt ở phương Nam.

Quán Trọng làm tướng quốc nước Tề trong 40 năm (684-664 tr. TL), sống trước Khổng tử gần hai trăm năm.

Quán Trọng phối hợp quân sự với văn hóa chiếm đất đai và đồng hóa người Bách Việt trở thành người Tàu, nên được Khổng tử hết lời ca tụng. (3)

Tóm lại, Nhóm TỦ SÁCH VIỆT THƯỜNG không tán thành chủ trương phát huy nền văn hóa Việt tộc qua cái gọi là Tứ Thư Ngũ Kinh do Nhóm AN VI đang giải thích, theo luận thuyết của giáo sư Kim Định.

Phủ nhận địa vị và giá trị về nguồn gốc Tứ Thư Ngũ Kinh trong bản sắc văn hóa dân tộc Việt, Nhóm VIỆT THƯỜNG phân tích đời sống và phong hóa nông nghiệp của Việt tộc phương

Nam nhu thuận, hiền lương khác biệt hẳn đời sống du mục và phong hóa cương cường, tàn bạo, hiếu chiến của Hán tộc phương Bắc.

Nông nghiệp trồng lúa sống nơi đồng bằng, đất ruộng cần nước, phải hòa cùng thiên nhiên để trồng trọt, phải hợp quần cùng nhau, đôi công, vằn công để canh tác. Do cuộc sống và nếp sống nông nghiệp, bản chất người dân Việt thể hiện trong bản sắc văn hóa dân tộc: nhu thuận, hiếu hòa, hiền lương, chất phác, cảm tính, hòa thuận theo thiên nhiên để sinh tồn.

Du mục chăn chiên dê, bò thành bầy, cần đồng cỏ, đất khô và sức mạnh để chỉ huy bầy súc vật. Nơi nào cỏ xanh, đất khô, gò cao là xua bầy súc vật đến. Con vật nào ốm yếu thì giết mổ thịt, phân tích từng bộ phận tim, gan, thận, ruột v.v... và nghĩ cách chế biến thành món ăn. Đời sống du cư, coi trọng sức mạnh, xem thường sự giết mổ thịt, não trạng quen phân tích, lý tính, chế ngự thiên nhiên v.v.... Đó là bản chất Hán tộc thể hiện trong đời sống và văn hóa du mục.

Tóm lại, văn tự, ngôn ngữ Tứ Thư Ngũ Kinh chỉ là xác chết đối với nền văn hóa truyền khẩu của Việt tộc.

...Người đời Hạ, Thương, Chu rồi Khổng Tử chữ nghĩa hóa, công thức hóa thành những câu văn ngắn gọn trong kinh điển Tàu thì đó chỉ là những yếu tố căn bản văn hóa, văn minh của tộc Bách Việt đã rời khỏi đất mẹ sống trên đất Tàu. Chữ nghĩa hóa, hệ thống hóa, công thức hóa thì có kinh sách đồ sộ, có triết học kinh điển phong phú, nhưng kinh nghiệm sống, triết lý sống trở thành khái niệm, triết lý suông, khuôn vàng thước ngọc ở đâu môi chót lưỡi.

....Sách vở chữ nghĩa chỉ là cái xác chết, là căn bã của người xưa, là một đồng ngôn từ trống rỗng. Ngôn từ chữ nghĩa chỉ nói về sự thật, chứ không phải là sự thật. Nói về nhân ái. Viết về nhân ái, không phải là nhân ái. Nhân ái phải thể hiện trong nếp sống. Nói về nhân trị, không phải là nhân trị. Khổng tử nói về nhân nghĩa, nhân trị nhưng khi được làm quan rồi thì cũng độc ác như thường, (chữ của Vương Sóc, Sđd. Tr. 320) làm được mấy ngày Đại tư Khấu thì giết luôn Thiếu Chính Mão. Khổng tử hòa, êm hòa bình cho thiên hạ thực chất là hưng Hoa diệt Di, là đồng hóa người Di (Bách Việt) trở thành người Tàu. Hòa dưới sự thống trị của nhà Chu.... (4)

Vi mưu đồ thâm hiểm của các đế chế du mục Bắc phương muốn xóa bỏ nền văn hóa dân tộc Việt, đồng hóa dân tộc Việt, biến nước ta thành một đô thị của họ - cha ông chúng ta đã phải bảo lưu Đạo Sống Việt bằng cách mã hóa hoặc ngụy trang các yếu tính của đạo sống Việt ấy dưới dạng ca dao, tục ngữ hoặc huyền thoại, thần thoại. Và công việc của chúng ta bây giờ là ... phải giải mã các ẩn dụ, biểu tượng để tìm ra các thông điệp đích thực của tiền nhân. (5)

(Xin đọc tác phẩm Cuộc xâm lăng không tiếng súng của tác giả Vĩnh Như trong Nhóm TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG để hiểu rõ ràng).

Nhóm AN VI ở Huê kỳ đưa ra nhiều chứng minh để bày tỏ sự không tán đồng lập luận quá thiên về chính trị hơn văn hóa của Nhóm TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG.

Dưới đây chỉ tóm lược và nêu ra ba điểm chính trong rất nhiều điểm dẫn chứng của Nhóm An Vi.

1/ Về lịch sử lập quốc Trung Hoa bắt đầu từ nhà Hạ (2205 tr. TL) cương thổ quanh quần ở ven sông Hoàng Hà. Văn hóa Trung Hoa khởi phát từ nhà CHU (sau văn hóa Bách Việt 1122 năm).

Nhiều học giả Tây phương cận đại dựa vào những phát minh khoa học thế kỷ XX, khám phá ra rằng, lịch sử Trung Hoa bắt đầu từ nhà THƯƠNG (1766-1154 tr. TL). Trong khi ấy, lịch sử dân tộc Việt Nam có từ 2879 tr. TL, nghĩa là có trước nhà THƯƠNG 1113 năm.

Tứ Thư Ngũ Kinh do Khổng tử và môn đệ san định những tinh hoa của phong hóa Bách Việt ở phương Nam vào cuối đời nhà CHU, mà nhà CHU sau nhà THƯƠNG, nhà THƯƠNG sau nhà HẠ.

Như vậy, rõ ràng những tinh hoa trong Tứ Thư Ngũ Kinh đều xuất phát từ tộc Bách Việt ở phương Nam mà dân tộc Việt là chính yếu. Sau nhiều cuộc xâm lăng của Hán tộc (Tàu) từ phương Bắc, Việt tộc vẫn tồn tại độc lập, tự chủ, tự cường ở phương Nam đến hiện nay.

2/ Thuyết RỒNG TIÊN là biểu thị của ÂM DƯƠNG. Bản chất của Việt tộc là NHU HÒA. Dân Việt đọc NHU là NHO. VIỆT NHO là đạo sống Việt, Minh triết Việt.

TIÊN RỒNG biểu thị Đạo HÒA. ÂM (Đất) DƯƠNG (Trời).

Nhu thuận thì bốn mùa thuận lương, sum xuê hoa trái. Hội hè đình đám là biểu trưng của NGƯỜI và THIÊN NHIÊN hòa hợp.

Tóm lại, VIỆT NHO là ĐẠO NHU THUẬN.

Tổ tiên Việt tộc chọn TIÊN RỒNG làm vật biểu tượng của nòi giống là sự thường dùng của các dân tộc Âu, Á cổ kim. Ví dụ : dân tộc Pháp chọn con Gà. Dân tộc Anh chọn con Sư Tử. Dân Huê kỳ chọn con Ó v.v....

Trời đất, Âm dương, Nhu Hòa là đạo sống và Minh triết Việt.

Qua Tứ Thư Ngũ Kinh, phản ảnh nguồn gốc VIỆT NHO, đạo NHU THUẬN, đạo sống và PHONG HÓA Việt tộc.

Phát huy VIỆT NHO là chủ yếu chứ không phải Tư Thư Ngũ Kinh.

3/ Việt tộc quyết liệt chống Hán tộc xâm lăng, những vẫn xử dụng VIỆT NHO, vì VIỆT NHO phản ảnh lòng yêu nước, thương dân, yêu độc lập, tự do và hiếu HÒA.

Nói đến văn hóa cổ truyền của dân tộc Việt Nam không thể không quan tâm đến VIỆT NHO. *Chủ thuyết Việt Nho đã đi trước khoa học tân tiến.* (6)

Nhóm văn học AN VI ở California nêu lý do không đồng quan điểm với Nhóm văn học VIỆT THƯỜNG ở Houston, Texas vì *Chống Tàu về chính trị mà lại xóa bỏ cái tội danh chiếm đoạt văn hóa Việt của Hán tộc ... là phủ nhận Danh dự, Chủ quyền của chính mình.*

Kết luận (Lời của Đông Lan) Rắc vãi hạt đậu văn hóa trên nôi xôi chính trị lại là Cuộc xâm Lăng không tiếng súng (tác phẩm của Nhóm văn học VIỆT THƯỜNG) đang diễn hành. (7)

Vì Đại Hội Văn hóa Việt trên thế giới năm 2006 ở Melbourne, Victoria, Australia do 5 Nhóm tổ chức giới hạn mỗi bài viết không quá 10 trang. Vì thế trong phạm vi bài viết này chỉ có thể tóm lược rất ngắn gọn đại ý hai khuynh hướng và quan điểm khác biệt về nguồn gốc Tứ Thư Ngũ Kinh trong văn hóa dân tộc Việt của hai Nhóm TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG và AN VI ở Huê kỳ mà thôi.

Xin đọc nguyên bản các tác phẩm và tài liệu của hai Nhóm TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG và AN VI để hiểu cụ thể, rõ ràng.

Tôi thiên nghĩ sự lập ngôn của hai Nhóm TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG và AN VI về hình thức tuy có khác, nhưng các nhận thức và chứng minh vấn đề của hai Nhóm đều cùng xác quyết rằng, bản sắc văn hóa nông nghiệp của Việt tộc ở phương Nam nhu thuận, hiền lương khác hẳn văn hóa du mục cường bạo, dũng mãnh của Hán tộc phương Bắc.

Hai Nhóm đều nhận định Văn hóa Tàu (Trung quốc) phương Bắc chịu ảnh hưởng sâu đậm văn hóa Bách Việt phương Nam mà dân tộc Việt là bộ phận chủ yếu.

Hai Nhóm TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG và AN VI đều đồng nguyên về nhận thức tiền sử, cùng một mục đích làm sáng tỏ nguồn gốc văn hóa đích thực của tộc Bách Việt có trước Tứ Thư Ngũ Kinh do Khổng tử san định 2,328 năm và cùng chủ trương phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

Như vậy, sớm muộn hai Nhóm sẽ cảm thông, vì trong văn hóa đã tiềm ẩn có chính trị.

Lịch sử dân tộc Việt Nam ghi rõ từ năm 214 tr. TL đến thế kỷ X, dân tộc Việt đã có hàng vài trăm cuộc võ trang từ địa phương đến chiến tranh đại quy mô toàn quốc chống Hán tộc du mục xâm lăng, chống văn phong du mục bạo ngược, chống chủ trương dùng mưu lược phi nhân, phi nghĩa để đồng hóa, chống thăm vọng bá quyền và bánh trưởng lãnh thổ v.v... của Hán tộc phương Bắc.

Đạo Sống Việt, Cuộc Xâm Lăng Không Tiếng Súng, Dưỡng Sinh Y Đạo Thai Hòa, Nước, Đặc Tính Gốc của Minh Triết Việt v.v... là những tác phẩm của TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG ở Texas Huê kỳ cũng như các tác phẩm của Nhóm AN VI như *Yêu Mến An Vi của Đông Lan, Thái độ cần có của người cầm bút của Lê Việt Thường, Rắc vãi hạt đậu văn hóa trên nôi xôi chính trị của Đông Lan v.v...* đều là những biên khảo công phu của những người Việt ở hải ngoại có nhiệt tình đối với tiền đồ của dân tộc và đất nước.

Cả hai Nhóm TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG và AN VI ở Huê kỳ đều chủ trương phát huy bản sắc văn hóa đích thực của dân tộc Việt Nam.

Lời của Đông Lan tuổi trẻ, theo tôi nên hiểu rộng *Rắc vãi hạt đậu văn hóa trên nồi xôi chính trị dân quyền trong tuồng lai tự chủ là cuộc xâm lăng không tiếng súng về lãnh thổ biên giới phía bắc Việt do tư tưởng cố hữu của Hán tộc du mục đang diễn hành trên mặt trận văn hóa giữa Việt và Tàu.*

Trong tác phẩm *Cuộc Xâm Lăng Không Tiếng Súng*, có đoạn nhấn mạnh rằng: *chúng ta phải cảnh giác đừng để rơi vào hỏa mù văn hóa : Việt Nam là bản sao văn hóa Trung Quốc và các yếu tố căn bản của văn hóa Việt ở trong Tứ Thư Ngũ Kinh. Nếu chúng ta không sớm ý thức thì chúng ta rơi vào chiến lược văn hóa của Trung quốc, họ vận dụng tư tưởng Không Mạnh để chi phối văn hóa, tư tưởng toàn vùng Đông Nam Á và Đông Bắc Á trong sách lược bành trướng của tộc Hoa Hán.* (8)

Để kết luận, tôi thấy cả hai khuynh hướng dị biệt mà không dị biệt. Về căn bản vẫn trọng Nhu Hòa và tôn kính nhau, thể hiện văn phong của đời sống nông nghiệp hiền lương, bao dung phản ánh bản sắc văn hóa nhân bản, hiếu hòa của dân tộc Việt Nam.

Tục ngữ nước ta có câu: *Một trăm cái lý không bằng một tí cái tình.*

Nam Úc, 15-7-2006
Nguyễn Hợp Minh

Chú Thích:

- (1) (3) (4) (8) Tủ Sách Việt Thường, Vĩnh Như, *Cuộc xâm lăng không tiếng súng*, tr. 1,26,27,90,94 VTXB. Houston, Texas, USA 2005.
- (2) Tủ Sách Việt Thường, Đạo Sống Việt, tr. 1 Ngày Nay XB, Houston, Texas, USA 2000
- (5) Tủ Sách Việt Thường, Nước, đặc tính gốc của Minh triết Việt, tr. 161 Houston, Texas, USA 2005
- (6) Lê Việt Thường, *Thái độ cần có của người cầm bút* tr. 6
- (7) Đông Lan, *Rắc vãi hạt đậu văn hóa trên nồi xôi chính trị*, tr. 6

Sách Tham Khảo:

- Cung đình Thanh, *Tìm về nguồn gốc văn minh Việt Nam dưới ánh sáng mới của khoa học*, NXB Tư Tưởng, Sydney, Australia 2003
- Nguyễn Hợp Minh, *Lịch sử chính trị Việt Nam cuối thế kỷ XX (1945-2000)* XB Melbourne, VIC. Australia, 2001
- Nguyễn Hợp Minh, *Lịch tư tưởng trí thức dân tộc Việt Nam thế kỷ XX (1900-2000)* XB Melbourne, Victoria. Australia, 2005
- Đông Lan, *Yêu mến An Vi (Tình vi do 32 Tác phẩm An Vi do cố triết gia Kim Định viết về chủ đạo Việt)*. Văn Hiến XB. Houston, Texas, USA 2004